

1. MỤC TIÊU

1.1. Kiến thức. Học sinh ôn tập các kiến thức về:

1.1.1. Bài 13. Khái niệm, vai trò của CSS

- Khái niệm CSS
- Cấu trúc, vai trò và các thiết lập của các định dạng CSS

1.1.2. Bài 14. Định dạng văn bản bằng CSS

- Định dạng phông chữ, màu chữ
- Định dạng dòng văn bản
- Tính kế thừa của các mẫu định dạng CSS
- Cách chọn theo thứ tự của các mẫu định dạng

1.1.3. Bài 15. Tạo màu cho chữ và nền

- Cách thiết lập hệ thống màu sắc của CSS
- Các thuộc tính màu sắc của định dạng CSS
- Ý nghĩa của các bộ chọn này

1.1.4. Bài 16. Định dạng khung

- Phân loại phần tử khối và phần tử nội tuyến
- Khung của phần tử và các định nghĩa liên quan
- Các thuộc tính của định dạng khung

- Bộ chọn của lớp

1.1.5. Bài 17. Các mức ưu tiên của bộ chọn

- Kiểu bộ chọn pseudo-class
- Kiểu bộ chọn pseudo-element

1.1.6. Bài 18. Thực hành tổng hợp thiết kế trang Web

Nắm được cách tạo một trang Web bằng cách giải quyết từng bước:

- Thiết kế mẫu bố cục
- Xây dựng các trang liên quan
- Tổng hợp, kiểm tra và tinh chỉnh cho phù hợp
- Quản lý và cập nhật thông tin

1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Có khả năng viết câu lệnh bằng ngôn ngữ HTML
- Biết đánh giá, tìm và sửa lỗi.

2. NỘI DUNG

2.1. Ma trận đề kiểm tra giữa kì I

TT	Nội dung kiến thức	Dạng 1	Dạng 2	Dạng 3	Tổng
1	Khái niệm, vai trò của CSS	4			4
2	Định dạng văn bản bằng CSS	4	1	1	6
3	Tạo màu cho chữ và nền	4	1		5
4	Định dạng khung	4	1	1	6
5	Các mức ưu tiên của bộ chọn web	4	1		5
6	Thực hành tổng hợp thiết kế trang Web	4			4
TỔNG		24	4	2	

2.2. Câu hỏi và bài tập minh họa

Bài 13. Khái niệm, vai trò của CSS

Bài 14: Định dạng văn bản bằng CSS

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10.

Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: CSS có thể định dạng phông chữ như thế nào?

- A. font-family B. font-size C. font-weight D. Tất cả các ý trên

Câu 2: Định dạng nào sau đây được sử dụng để thiết lập màu chữ trong CSS?

- A. color B. font-color C. text-color D. background-color

Câu 3: Trong CSS, thuộc tính line-height dùng để:

- A. Định nghĩa chiều cao của phần tử B. Thiết lập khoảng cách giữa các dòng văn bản
C. Định nghĩa độ rộng của chữ D. Thiết lập khoảng cách giữa các ký tự

Câu 4: Để căn lề dòng đầu tiên của đoạn văn bản trong CSS, ta dùng thuộc tính nào?

- A. text-align B. Margin C. text-indent D. padding

Câu 5: Tính kế thừa trong CSS có nghĩa là gì?

- A. Một thuộc tính chỉ áp dụng cho một phần tử cụ thể
B. Một thuộc tính CSS áp dụng cho phần tử cha cũng được áp dụng cho các phần tử con, cháu
C. CSS chỉ áp dụng cho phần tử cuối cùng trong cây DOM
D. Không có sự kế thừa trong CSS

Câu 6: Trong CSS, thuộc tính text-align: center; dùng để:

- A. Căn lề trái cho văn bản B. Căn lề phải cho văn bản
C. Căn giữa văn bản D. Căn đều hai bên văn bản

Câu 7: Ký hiệu trong CSS có nghĩa là gì?

- A. Áp dụng cho các phần tử đặc biệt B. Áp dụng cho tất cả các phần tử HTML
C. Chỉ áp dụng cho phần tử cha D. Không có ý nghĩa gì trong CSS

Câu 8: Thuộc tính nào ưu tiên cao nhất trong CSS khi sử dụng cùng với !important?

- A. color B. font-size C. Margin D. Tất cả các thuộc tính với !important

Câu 9: Phần tử nào sau đây không phải là loại phông chữ trong CSS?

- A. Serif B. Sans-serif C. Monospace D. Symbolic

Câu 10: Để thiết lập chiều cao dòng bằng 150% của chiều cao dòng phần tử cha:

- A. line-height: 150%; B. line-height: 1.5; C. line-height: 150px; D. Cả a và b đều đúng

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đánh dấu Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) CSS có thể định dạng phông chữ bằng cách sử dụng thuộc tính font-family.
b) Phông chữ Monospace trong CSS có chiều rộng các ký tự khác nhau.
c) Thuộc tính color trong CSS có thể được sử dụng để thiết lập màu nền của phần tử.
d) CSS cho phép thiết lập độ dày nét chữ bằng thuộc tính font-weight.

Câu 2: Đánh dấu Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) Trong CSS, thuộc tính line-height dùng để thiết lập khoảng cách giữa các đường cơ sở của các dòng văn bản.
b) Thuộc tính text-indent được sử dụng để căn giữa văn bản.
c) Khi nhiều mẫu định dạng CSS áp dụng cho một phần tử HTML, thuộc tính được viết sau cùng sẽ được ưu tiên áp dụng.
d) Ký hiệu !important trong CSS giúp tăng độ ưu tiên của một thuộc tính, bất kể thứ tự của nó trong tệp CSS.

PHẦN III. Câu trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3

Câu 1: Kể tên năm loại phông chữ chính mà CSS hỗ trợ qua thuộc tính font-family.

Câu 2: Thuộc tính CSS nào được sử dụng để thiết lập màu chữ? Đưa ra ví dụ minh họa.

Câu 3: Trong CSS, thứ tự ưu tiên khi áp dụng mẫu định dạng xác định như thế nào?

Bài 15: Tạo màu cho chữ và nền

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10.

Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Hệ màu nào trong CSS để biểu diễn màu sắc bằng ba giá trị số từ 0 đến 255?

- A. CMYK B. RGB C. HS D. HEX

Câu 2: Thuộc tính CSS nào được sử dụng để định dạng màu chữ?

A. background-color B. Color C. Border D. font-color

Câu 3: Trong hệ màu HSL, giá trị nào biểu thị độ bão hòa của màu?

A. H (Hue) B. S (Saturation) C. L (Lightness) D. A (Alpha)

Câu 4: Thuộc tính CSS nào sau đây không có tính kế thừa?

A. color B. background-color C. Border D. font-size

Câu 5: Mã màu hexa #ff0000 biểu thị màu gì trong hệ RGB?

A. Màu xanh lá cây B. Màu xanh dương C. Màu đỏ D. Màu đen

Câu 6: Bộ chọn CSS định dạng cho các phần tử <p> là con trực tiếp của <div>?

A. div p B. div > p C. div + p D. div ~ p

Câu 7: Mã rgb(0, 255, 0) đại diện cho màu nào trong hệ màu RGB?

A. Màu đỏ B. Màu xanh lá cây C. Màu xanh dương D. Màu vàng

Câu 8: Để tắt cả văn bản trong trang web có màu xám, sử dụng thuộc tính CSS nào?

A. background-color: gray; B. border: gray; C. color: gray; D. font-color: gray;

Câu 9: Trong CSS, thuộc tính background-color được sử dụng để làm gì?

A. Định dạng màu viền B. Định dạng màu nền

C. Định dạng màu chữ D. Định dạng cỡ chữ

Câu 10: Để áp dụng một màu cụ thể cho tất cả các phần tử HTML trong trang, sử dụng bộ chọn CSS nào?

A. body B. * C. Html D. all

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Phát biểu sau đây đúng hay sai về Hệ màu CSS và các thuộc tính màu?

- a) Hệ màu RGB sử dụng ba giá trị từ 0 đến 255 để biểu diễn màu sắc.
- b) Mã màu hexa #rrggbb trong CSS biểu diễn màu sắc bằng hệ thập phân.
- c) Hệ màu HSL trong CSS có ba thành phần: Hue, Saturation, và Brightness.
- d) Thuộc tính background-color được sử dụng để thiết lập màu chữ.

Câu 2: Đánh dấu đúng hay sai về các bộ chọn CSS và ứng dụng của chúng?

- a) Bộ chọn div p áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử <p> là con trực tiếp của <div>.
- b) Bộ chọn div > p áp dụng định dạng cho các phần tử <p> là con trực tiếp của <div>.
- c) Bộ chọn em + strong áp dụng định dạng cho phần tử ngay sau phần tử .
- d) Bộ chọn h1 ~ p áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử <p> sau phần tử <h1>, không cần phải là con trực tiếp của nó.

PHẦN III. Câu trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3

Câu 1: Hệ màu RGB trong CSS có thể biểu diễn bao nhiêu màu khác nhau?

Câu 2: Hệ màu HSL trong CSS có những thành phần nào và ý nghĩa của chúng là gì?

Câu 3: CSS hỗ trợ bao nhiêu tên màu chuẩn trong các phiên bản CSS2 và CSS3?

Bài 16: Định dạng khung

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Phần tử khối trong HTML thường có đặc điểm gì?

- A. Luôn nằm trong một phần tử khác
- B. Không có chiều rộng cố định
- C. Bắt đầu từ đầu hàng và kéo dài suốt chiều rộng của trang web
- D. Luôn là phần tử inline

Câu 2: Thuộc tính display: none; trong CSS có tác dụng gì?

- A. Chuyển phần tử thành phần tử inline
- B. Chuyển phần tử thành phần tử block
- C. Ẩn phần tử mà không hiển thị trên trang web
- D. Chuyển phần tử thành phần tử nội tuyến

Câu 3: Các thuộc tính khung trong CSS không áp dụng được cho loại phần tử nào?

- A. Phần tử khối
- B. Phần tử nội tuyến
- C. Phần tử block
- D. Phần tử với ID cụ thể

Câu 4: Để định dạng một nhóm phần tử có cùng ý nghĩa, ta nên sử dụng bộ chọn nào?

- A. ID
- B. Class
- C. Inline
- D. Block

Câu 5: Mỗi phần tử HTML có thể có bao nhiêu ID?

- A. Nhiều ID
- B. Một ID
- C. Không có ID
- D. Tùy thuộc vào phần tử

Câu 6: Khi đặt tên cho ID và class, điều nào không đúng?

- A. Tên phải phân biệt chữ hoa và chữ thường
- B. Tên bắt đầu bằng số

C. Không chứa dấu cách và các ký tự đặc biệt D. Phải có ít nhất một ký tự không phải là số

Câu 7: Bộ chọn CSS với ID được viết như thế nào?

- A. `.idname {thuộc tính: giá trị;}` B. `#idname {thuộc tính: giá trị;}`
C. `id=idname {thuộc tính: giá trị;}` D. `.id {thuộc tính: giá trị;}`

Câu 8: Trong HTML, các phân tử bảng được tạo bằng thẻ nào?

- A. `<div>` B. `<p>` C. `<table>` D. `<span>`

Câu 9: Để định dạng ô tiêu đề trong bảng HTML, ta sử dụng thẻ nào?

- A. `<td>` B. `<th>` C. `<tr>` D. `<caption>`

Câu 10: Phân tử có thể thuộc nhiều class bằng cách nào?

- A. Dùng dấu phẩy giữa các tên class B. Dùng dấu chấm giữa các tên class
C. Đặt các tên class cách nhau bởi dấu cách D. Không thể có nhiều class

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho mỗi ý sau:

- a) Phân tử khối thường bắt đầu từ đầu hàng và kéo dài suốt chiều rộng của trang web.
b) Phân tử nội tuyến có thể chứa các phân tử khối.
c) Thuộc tính `display: none`; làm ẩn phân tử trên trang web.
d) Tất cả các phân tử HTML đều thuộc loại phân tử khối.

Câu 2: Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho mỗi ý sau:

- a) Phân tử khối có thể thiết lập khung với đầy đủ tính chất như chiều cao và chiều rộng.
b) Phân tử nội tuyến có thể thiết lập chiều cao và chiều rộng của khung.
c) Các thuộc tính liên quan đến khung có tính kế thừa.
d) Bộ chọn lớp (class) được sử dụng để định dạng chung cho nhóm phân tử có cùng ý nghĩa.

PHẦN III. Câu trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3

Câu 1: Phân biệt giữa phân tử khối và phân tử nội tuyến trong HTML.

Câu 2: Làm thế nào để thay đổi loại phân tử HTML từ khối sang nội tuyến?

Câu 3: Mã định danh (id) và lớp (class) khác nhau như thế nào trong CSS?

Bài 17: Các mức ưu tiên của bộ chọn

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10.

Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Pseudo-class được sử dụng để:

- A. Định nghĩa kiểu chữ đặc biệt B. Tạo các lớp giả định của phân tử HTML
C. Thay đổi màu nền của trang web D. Tạo hiệu ứng động cho các hình ảnh

Câu 2: Cú pháp đúng để áp dụng pseudo-element trong CSS là:

- A. `::pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}` B. `pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}`
C. `:pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}` D. `::pseudo-class {thuộc tính : giá trị ;}`

Câu 3: Trong trường hợp có nhiều mẫu định dạng CSS áp dụng cho cùng một phân tử, quy tắc nào được áp dụng?

- A. Mẫu định dạng đầu tiên trong tệp CSS B. Mẫu định dạng có thuộc tính màu sắc
C. Mẫu định dạng có trọng số cao nhất D. Mẫu định dạng có thứ tự cuối cùng

Câu 4: Trọng số CSS không bao gồm yếu tố nào sau đây?

- A. Số lượng ID B. Số lượng class C. Số lượng thẻ HTML D. Số lượng thuộc tính

Câu 5: Pseudo-class `:hover` được sử dụng để:

- A. Thay đổi nội dung của phân tử khi nhấn vào C. Ẩn phân tử khi trang được tải
B. Thay đổi kiểu chữ khi chuột di chuyển qua D. Tạo hiệu ứng động khi trang cuộn

Câu 6: Nguyên tắc ưu tiên trong CSS được xác định bằng:

- A. Thứ tự xuất hiện của các quy tắc trong tệp CSS B. Số lượng phân tử trong trang HTML
C. Số lượng liên kết trong tệp CSS D. Tính kế thừa và trọng số của các bộ chọn

Câu 7: Pseudo-element `::before` thường được sử dụng để:

- A. Thêm nội dung trước phân tử B. Thay đổi màu nền của phân tử
C. Thêm đường viền cho phân tử D. Thay đổi kích thước của phân tử

Câu 8: Trọng số của một mẫu định dạng CSS được xác định dựa trên:

- A. Vị trí của tệp CSS trong trang B. Số lượng các kiểu chữ khác nhau

C. Số lượng ID, class và thẻ HTML D. Số lượng các màu sắc được sử dụng

Câu 9: Nếu một phần tử HTML có cả ID và class, mẫu định dạng nào sẽ được ưu tiên?

- A. Mẫu định dạng với ID B. Mẫu định dạng với class
C. Mẫu định dạng được viết sau cùng D. Mẫu định dạng với thuộc tính màu sắc

Câu 10: Pseudo-class :first-child được sử dụng để:

- A. Áp dụng định dạng cho phần tử đầu tiên trong một nhóm
B. Áp dụng định dạng cho phần tử cuối cùng trong một nhóm
C. Áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử trong nhóm
D. Áp dụng định dạng cho phần tử duy nhất trong nhóm

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Phát biểu về kiểu bộ chọn pseudo-class và pseudo-element sau đúng hay sai?

- a) Bộ chọn pseudo-class (lớp giả) được viết sau dấu hai chấm (:) theo cú pháp: :pseudo-class {thuộc tính: giá trị;}.
b) Bộ chọn pseudo-element (phần tử giả) được viết sau dấu hai chấm kép (::) theo cú pháp: ::pseudo-element {thuộc tính: giá trị;}.
c) Pseudo-class mô tả các trạng thái đặc biệt của phần tử HTML, còn pseudo-element mô tả các phần nhỏ hơn của phần tử HTML.
d) Trong CSS, các lớp giả và phần tử giả đều có thể định dạng các trạng thái và phần tử của HTML.

Câu 2: Phát biểu say đây đúng hay sai về mức độ ưu tiên khi áp dụng CSS?

- a) Trong CSS, tính kế thừa và quy định về thứ tự cuối cùng (cascading) có mức ưu tiên cao hơn trọng số của bộ chọn.
b) Khi có nhiều mẫu định dạng CSS có thể áp dụng cho một phần tử HTML, mẫu CSS có trọng số cao nhất sẽ được ưu tiên áp dụng.
c) Quy định về thứ tự ưu tiên của CSS được mô tả trong Bảng 17.3 và tính trọng số của CSS được mô tả trong Bảng 17.4.
d) Trọng số của mẫu định dạng CSS được tính bằng tổng giá trị trọng số của các phần tử trong bộ chọn CSS.

PHẦN III. Câu trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3

Câu 1: Bộ chọn pseudo-class được viết sau dấu hai chấm (:) theo cú pháp nào?

Câu 2: Bộ chọn pseudo-element được viết sau dấu gì và theo cú pháp nào?

Câu 3: Khi áp dụng nhiều mẫu định dạng CSS cho một phần tử HTML, mẫu nào sẽ được ưu tiên nếu có nhiều mẫu cùng mức ưu tiên?

Bài 18: Thực hành tổng hợp thiết kế trang web

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Trang web cần có ít nhất bao nhiêu trang chính theo bài học?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 2: Tập CSS được sử dụng trong thiết kế web để làm gì?

- A. Định dạng văn bản B. Định dạng hình ảnh C. Định dạng trang web D. Định dạng âm thanh

Câu 3: Trong ví dụ của bài học, slogan được đặt trong bao nhiêu ô trên một hàng?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 4: Lớp CSS nào được tạo để hiển thị các ô theo chiều ngang?

- A. block_3 B. Row C. Slogan D. Content

Câu 5: Phần đầu trang của website gồm mấy phần chính theo Hình 18.2?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 6: Lớp "block_3" được dùng để định dạng gì?

- A. Hình ảnh B. Văn bản C. Các ô có độ rộng bằng nhau D. Banner

Câu 7: Để các ô được xếp theo hàng ngang, cần định nghĩa lớp CSS nào?

- A. Row B. block_3 C. Content D. Header

Câu 8: Website có thể sử dụng những tài nguyên nào để minh họa?

- A. Chỉ ảnh B. Chỉ video C. Chỉ văn bản D. Ảnh và video

Câu 9: Cách trình bày nhiều ô trong cùng một hàng giúp gì cho trang web?

- A. Tăng tốc độ tải trang B. Tạo sự cân đối và hài hoà khi hiển thị
C. Giảm dung lượng trang D. Tăng số lượng trang

Câu 10: Để mọi người đăng ký tham gia câu lạc bộ, trang web cần có thêm trang nào?

- A. Trang chủ B. Trang giới thiệu C. Trang liên hệ D. Trang chứa biểu mẫu đăng ký

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) Website cần có một trang chủ và các trang riêng cho từng nhóm hoặc câu lạc bộ.
b) Tất cả các trang của website đều phải tuân theo phong cách trình bày chung thông qua liên kết tới cùng một tệp tin CSS.
c) Các trang thành viên không cần thiết phải có thông tin chi tiết về lịch hoạt động của câu lạc bộ.
d) Trang web không cần có trang chứa biểu mẫu để đăng ký tham gia các câu lạc bộ.

Câu 2: Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) Mỗi thành phần của trang web như đầu trang, nội dung chính, cuối trang, banner, slogan,... nên được định nghĩa bằng một lớp CSS riêng.
b) Banner trong phần đầu trang có thể sử dụng ảnh làm nền và tiêu đề của trang web với cỡ chữ nhỏ.
c) Để hiển thị các ô theo phương ngang trong phần slogan, lớp Row có độ rộng bằng độ rộng trang được sử dụng.
d) Các ô trong lớp "block_3" sẽ được xếp theo chiều dọc nếu không có lớp Row bao quanh.

PHẦN III. Câu trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3

Câu 1: Trang chủ của website có chức năng gì theo bài học?

Câu 2: Tại sao các trang trong website cần sử dụng cùng một tệp tin CSS?

Câu 3: Lớp CSS "block_3" được sử dụng để làm gì trong thiết kế trang web?

2.3. Đề thi minh họa

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

ĐỀ MINH HỌA

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2025-2026**

Môn: TIN HỌC; Lớp: 12

Thời gian làm bài: 45 phút

Họ tên học sinh:Lớp:.....

PHẦN I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU CHỌN LỰA

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: CSS viết tắt của từ nào trong tiếng Anh?

- A. Cascading Style Sheets B. Cascading Script Sheets
C. Color Style Sheets D. Cascading Style Systems

Câu 2: Trong cấu trúc CSS, phần nào xác định các thẻ HTML nào sẽ được áp dụng định dạng?

- A. Vùng mô tả B. Thuộc tính C. Bộ chọn D. Giá trị

Câu 3: Đoạn mã nào sau đây là ví dụ về CSS với nhiều quy định trong vùng mô tả?

- A. h1 {color: red;} B. p {text-indent: 15px; color: blue;}
C. div {background: yellow;} D. a {font-size: 14px;}

Câu 4: Cách nào không phải là một cách thiết lập CSS?

- A. CSS trong B. CSS ngoài C. CSS nội tuyến D. CSS tích hợp

Câu 5: Tính kế thừa trong CSS có nghĩa là gì?

- A. Một thuộc tính chỉ áp dụng cho một phần tử cụ thể
B. Một thuộc tính CSS áp dụng cho phần tử cha cũng được áp dụng cho các phần tử con, cháu
C. CSS chỉ áp dụng cho phần tử cuối cùng trong cây DOM
D. Không có sự kế thừa trong CSS

Câu 6: Trong CSS, thuộc tính text-align: center; dùng để:

- A. Căn lề trái cho văn bản B. Căn lề phải cho văn bản
C. Căn giữa văn bản D. Căn đều hai bên văn bản

Câu 7: Ký hiệu trong CSS có nghĩa là gì?

- A. Áp dụng cho các phần tử đặc biệt B. Áp dụng cho tất cả các phần tử HTML
C. Chỉ áp dụng cho phần tử cha D. Không có ý nghĩa gì trong CSS

Câu 8: Thuộc tính nào ưu tiên cao nhất trong CSS khi sử dụng cùng với !important?

- A. color B. font-size C. Margin D. Tất cả các thuộc tính với !important

Câu 9: Trong CSS, thuộc tính background-color được sử dụng để làm gì?

- A. Định dạng màu viền B. Định dạng màu nền
C. Định dạng màu chữ D. Định dạng cỡ chữ

Câu 10: Để áp dụng một màu cụ thể cho tất cả các phần tử HTML trong trang, sử dụng bộ chọn CSS nào?

- A. body B. * C. Html D. all

Câu 11: Trọng số CSS không bao gồm yếu tố nào sau đây?

- A. Số lượng ID B. Số lượng class C. Số lượng thẻ HTML D. Số lượng thuộc tính

Câu 12: Pseudo-class :hover được sử dụng để:

- A. Thay đổi nội dung của phần tử khi nhấn vào C. Ẩn phần tử khi trang được tải
B. Thay đổi kiểu chữ khi chuột di chuyển qua D. Tạo hiệu ứng động khi trang cuộn

Câu 13: Nguyên tắc ưu tiên trong CSS được xác định bằng:

- A. Thứ tự xuất hiện của các quy tắc trong tệp CSS B. Số lượng phần tử trong trang HTML
C. Số lượng liên kết trong tệp CSS D. Tính kế thừa và trọng số của các bộ chọn

Câu 14: Pseudo-element ::before thường được sử dụng để:

- A. Thêm nội dung trước phần tử B. Thay đổi màu nền của phần tử
C. Thêm đường viền cho phần tử D. Thay đổi kích thước của phần tử

Câu 15: Trọng số của một mẫu định dạng CSS được xác định dựa trên:

- A. Vị trí của tệp CSS trong trang B. Số lượng các kiểu chữ khác nhau
C. Số lượng ID, class và thẻ HTML D. Số lượng các màu sắc được sử dụng

Câu 16: Trong CSS, thuộc tính text-align: center; dùng để:

- A. Căn lề trái cho văn bản B. Căn lề phải cho văn bản
C. Căn giữa văn bản D. Căn đều hai bên văn bản

Câu 17: Ký hiệu trong CSS có nghĩa là gì?

- A. Áp dụng cho các phần tử đặc biệt B. Áp dụng cho tất cả các phần tử HTML
C. Chỉ áp dụng cho phần tử cha D. Không có ý nghĩa gì trong CSS

Câu 18: Thuộc tính nào ưu tiên cao nhất trong CSS khi sử dụng cùng với !important?

- A. color B. font-size C. Margin D. Tất cả các thuộc tính với !important

Câu 19: Phần tử nào sau đây không phải là loại phông chữ trong CSS?

- A. Serif B. Sans-serif C. Monospace D. Symbolic

Câu 20: Phần đầu trang của website gồm mấy phần chính theo Hình 18.2?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 21: Lớp "block_3" được dùng để định dạng gì?

- A. Hình ảnh B. Văn bản C. Các ô có độ rộng bằng nhau D. Banner

Câu 22: Để các ô được xếp theo hàng ngang, cần định nghĩa lớp CSS nào?

- A. Row B. block_3 C. Content D. Header

Câu 23: Website có thể sử dụng những tài nguyên nào để minh họa?

- A. Chỉ ảnh B. Chỉ video C. Chỉ văn bản D. Ảnh và video

Câu 24: Cách trình bày nhiều ô trong cùng một hàng giúp gì cho trang web?

- A. Tăng tốc độ tải trang B. Tạo sự cân đối và hài hoà khi hiển thị
C. Giảm dung lượng trang D. Tăng số lượng trang

Câu 10: Để mọi người đăng ký tham gia câu lạc bộ, trang web cần có thêm trang nào?

- A. Trang chủ B. Trang giới thiệu C. Trang liên hệ D. Trang chứa biểu mẫu đăng ký

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Học sinh trả lời 4 câu hỏi. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đánh dấu Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) CSS có thể định dạng phông chữ bằng cách sử dụng thuộc tính font-family.
- b) Phông chữ Monospace trong CSS có chiều rộng các ký tự khác nhau.
- c) Thuộc tính color trong CSS có thể được sử dụng để thiết lập màu nền của phần tử.
- d) CSS cho phép thiết lập độ dày nét chữ bằng thuộc tính font-weight.

Câu 2: Xác định tính đúng sai của các phát biểu sau:

- a) CSS nội tuyến là cách thiết lập CSS trực tiếp trong thẻ HTML bằng thuộc tính style.
- b) Để kết nối tệp CSS ngoài với tệp HTML, có thể sử dụng thẻ <link> hoặc lệnh @import.
- c) Cấu trúc CSS đơn giản nhất chỉ bao gồm bộ chọn mà không cần vùng mô tả.
- d) CSS trong là cách đưa toàn bộ mẫu định dạng vào bên trong thẻ <style> và đặt trong phần <head> của tệp HTML.

Câu 3: Phát biểu say đây đúng hay sai về mức độ ưu tiên khi áp dụng CSS?

- a) Trong CSS, tính kế thừa và quy định về thứ tự cuối cùng (cascading) có mức ưu tiên cao hơn trọng số của bộ chọn.
- b) Khi có nhiều mẫu định dạng CSS có thể áp dụng cho một phần tử HTML, mẫu CSS có trọng số cao nhất sẽ được ưu tiên áp dụng.
- c) Quy định về thứ tự ưu tiên của CSS được mô tả trong Bảng 17.3 và tính trọng số của CSS được mô tả trong Bảng 17.4.
- d) Trọng số của mẫu định dạng CSS được tính bằng tổng giá trị trọng số của các phần tử trong bộ chọn CSS.

Câu 4: Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) Website cần có một trang chủ và các trang riêng cho từng nhóm hoặc câu lạc bộ.
- b) Tất cả các trang của website đều phải tuân theo phong cách trình bày chung thông qua liên kết tới cùng một tệp tin CSS.
- c) Các trang thành viên không cần thiết phải có thông tin chi tiết về lịch hoạt động của câu lạc bộ.
- d) Trang web không cần có trang chứa biểu mẫu để đăng ký tham gia các câu lạc bộ.

PHẦN III. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Bộ chọn pseudo-class được viết sau dấu hai chấm (:) theo cú pháp nào?

Câu 2: Thuộc tính CSS nào được sử dụng để thiết lập màu chữ? Đưa ra ví dụ minh họa.